ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 200 /QĐ-UBND	*Thanh Hóa, ngày* 17 *tháng* 01 *năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt danh sách đối tượng nghỉ hưu trước tuổi hưởng chính sách theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 06/6/2023 và Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 10 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 11/TTr-SNV ngày 06 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 19 cán bộ, công chức cấp xã nghỉ hưu trước tuổi hưởng chính sách theo quy định tại khoản 2, Điều 5 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 và khoản 1, khoản 2, Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; trong đó:

a) Đối tượng được hưởng chính sách nghỉ hưu trước tuổi tại khoản 2, Điều 5 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ: 02 người;

(Chi tiết tại phụ lục 01b, 02b kèm theo)

b) Đối tượng được hưởng chính sách nghỉ hưu trước tuổi tại khoản 1, khoản 2, Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ: 17 người.

(Chi tiết tại phụ lục 01a, 02a kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, phổ biến quyết định này đến các đơn vị có đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế; đồng thời, thực hiện trách nhiệm công bố thông tin và tổng hợp, báo cáo các nội dung về thực hiện tinh giản biên chế gửi các cơ quan trung ương, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan theo quy định.

2. Sở Tài chính thẩm định dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế cho các cơ quan, đơn vị có đối tượng tinh giản biên chế, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kinh phí; đồng thời hướng dẫn đơn vị quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí đúng quy định hiện hành.

3. Các cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung được phê duyệt tại Quyết định này, có trách nhiệm rà soát lại đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn để thực hiện các trình tự, thủ tục có liên quan theo đúng quy định của pháp luật về tinh giản biên chế.

4. Sở Nội vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm chủ động theo dõi, hướng dẫn và giải quyết các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện của các đơn vị có đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định; tham mưu đề xuất, báo cáo nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, KTTChoangth.

CHỦ TỊCH

Đỗ Minh Tuấn

Phụ lục số 01a

TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ CỦA TỈNH THANH HÓA GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 178/2024/NĐ-CP NGÀY 31/12/2024 CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên cơ quan, đơn vị trực thuộc	Số người được hưởng chính sách tinh giản biên chế				
		Tổng số	Nghỉ hưu	Chuyển sang các cơ quan	Thôi việc ngay	Đi học để thôi việc
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
I	**Khối hành chính cấp xã**	**17**	**17**			
1	Huyện Thạch Thành	3	3			
2	Huyện Hoằng Hóa	1	1			
3	Huyện Hà Trung	3	3			
4	Huyện Hậu Lộc	1	1			
5	Thị xã Nghi Sơn	2	2			
6	Huyện Yên Định	3	3			
7	Huyện Triệu Sơn	2	2			
8	Huyện Nga Sơn	2	2			

Phụ lục số 01b

TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN TINH GIẢN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 29/2023/NĐ-CP NGÀY 03/6/2023 CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên cơ quan, đơn vị trực thuộc	Số người được hưởng chính sách tinh giản biên chế				
		Tổng số	Nghỉ hưu	Chuyển sang các cơ quan	Thôi việc ngay	Đi học để thôi việc
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*
I	**Khối hành chính cấp xã**	**2**	**2**			
1	Huyện Thạch Thành	1	1			
2	Huyện Hoằng Hóa	1	1			

Phụ lục số 02a

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ CỦA TỈNH THANH HÓA GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 178/2024/NĐ-CP NGÀY 31/12/2024 CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Họ và tên	Tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH bắt buộc để tính trợ cấp			Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế		Thời điểm tinh giản biên chế	Được hưởng chính sách			Lý do tinh giản
					Số năm, tháng đóng BHXH		Số năm làm công việc NN,ĐH hoặc có PCKV hệ số 0,7 trở lên				Về hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc ở cơ quan không sử dụng kinh phí thường xuyên từ NSNN	Thôi việc ngay	
					Năm	Tháng		Tuổi	Tháng					
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
I	**Khối Hành chính cấp xã**													
1	**Huyện Thạch Thành (03 người)**													
1	Nguyễn Đình Bằng	29/12/1966	Đại học	Chủ tịch UBND xã Thạch Long	30 năm	09 tháng		58 tuổi	0	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Thạch Đồng vào xã Thạch Long); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
2	Vũ Vinh Quang	08/5/1968	TC	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Thạch Long	30 năm	10 tháng		56 tuổi	07 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Thạch Đồng vào xã Thạch Long); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý

TT	Họ và tên	Tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH bắt buộc để tính trợ cấp			Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế		Thời điểm tinh giản biên chế	Được hưởng chính sách			Lý do tinh giản
					Số năm, tháng đóng BHXH		Số năm làm công việc NN,ĐH hoặc có PCKV hệ số 0,7 trở lên				Về hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc ở cơ quan không sử dụng kinh phí thường xuyên từ NSNN	Thôi việc ngay	
					Năm	Tháng		Tuổi	Tháng					
3	Nguyễn Danh Thạch	01/5/1968	ĐH	Phó Chủ tịch UBND xã Thạch Đồng	26 năm	10 tháng		56 tuổi	07 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Thạch Đồng vào xã Thạch Long); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
2	**Huyện Hoằng Hóa (01 người)**													
4	Nguyễn Văn Loan	15/7/1965	Trung cấp	Chỉ huy trưởng BCHQS xã Hoằng Giang	32 năm	11 tháng		59 tuổi	05 tháng	01/01/2025	x			CC dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Hoằng Phượng vào xã Hoằng Giang); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
3	**Huyện Hà Trung (03 người)**													
5	Vũ Văn Thơm	23/7/1966	Đại học	Phó Chủ tịch UBND xã Hà Lai	34 năm	05 tháng		58 tuổi	05 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Hà Thái và xã Hà Lai thành xã Thái Lai); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý

TT	Họ và tên	Tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH bắt buộc để tính trợ cấp			Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế		Thời điểm tinh giản biên chế	Được hưởng chính sách			Lý do tinh giản
					Số năm, tháng đóng BHXH		Số năm làm công việc NN,ĐH hoặc có PCKV hệ số 0,7 trở lên				Về hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc ở cơ quan không sử dụng kinh phí thường xuyên từ NSNN	Thôi việc ngay	
					Năm	Tháng		Tuổi	Tháng					
6	Nguyễn Đức Thanh	16/8/1967	Đại học	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Hà Lai	20 năm	07 tháng		57 tuổi	04 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Hà Thái và xã Hà Lai thành xã Thái Lai); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
7	Vũ Văn Thế	06/10/1971	Đại học	Chủ tịch UBND xã Hà Thái	28 năm	07 tháng		53 tuổi	02 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Hà Thái và xã Hà Lai thành xã Thái Lai); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
4	**Huyện Hậu Lộc (01 người)**													
8	MaiXuân Tiệp	28/10/1969	Trung cấp	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Phong Lộc	33 năm	01 tháng		55 tuổi	02 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Phong Lộc vào xã Tuy Lộc); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

TT	Họ và tên	Tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH bắt buộc để tính trợ cấp			Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế		Thời điểm tinh giản biên chế	Được hưởng chính sách			Lý do tinh giản
					Số năm, tháng đóng BHXH		Số năm làm công việc NN,ĐH hoặc có PCKV hệ số 0,7 trở lên				Về hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc ở cơ quan không sử dụng kinh phí thường xuyên từ NSNN	Thôi việc ngay	
					Năm	Tháng		Tuổi	Tháng					
5	**Thị xã Nghi Sơn (02 người)**													
9	Lê Văn Quý	02/8/1966	ĐH	Chủ tịch Hội ND xã Hải Yến	21 năm			58 tuổi	04 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (giải thể xã Hải Yến để nhập vào các phường Mai Lâm, Tĩnh Hải, Hải Thượng, Nguyên Bình); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
10	Lê Huy Dương	17/8/1965	ĐH	Chủ tịch UBND phường Nguyên Bình	37 năm	01 tháng		59 tuổi	04 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (giải thể xã Hải Yến để nhập vào các phường Mai Lâm, Tĩnh Hải, Hải Thượng, Nguyên Bình); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
6	**Huyện Yên Định (03 người)**													
11	Trịnh Đình Bình	28/5/1966	ĐH	Chủ tịch MTTQ xã Yên Lạc	35 năm	09 tháng		58 tuổi	07 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Yên Lạc vào xã Yên Ninh); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

TT	Họ và tên	Tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH bắt buộc để tính trợ cấp			Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế		Thời điểm tinh giản biên chế	Được hưởng chính sách			Lý do tinh giản
					Số năm, tháng đóng BHXH		Số năm làm công việc NN,ĐH hoặc có PCKV hệ số 0,7 trở lên				Về hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc ở cơ quan không sử dụng kinh phí thường xuyên từ NSNN	Thôi việc ngay	
					Năm	Tháng		Tuổi	Tháng					
12	Trịnh Đình Thành	10/10/1966	TC	Chỉ huy trưởng Quân sự xã Yên Lạc	26 năm	07 tháng		58 tuổi	02 tháng	01/01/2025	x			CC dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Yên Lạc vào xã Yên Ninh); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
13	Bùi Thế Lý	01/10/1966	ĐH	Bí thư xã Yên Ninh	34 năm	01 tháng		58 tuổi	02 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Yên Lạc vào xã Yên Ninh); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
7	**Huyện Triệu Sơn (02 người)**													
14	Lê Văn Xuân	10/5/1967	ĐH	Phó CT HĐND xã Thọ Vực	27 năm	11 tháng		57 tuổi	07 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Thọ Vực vào xã Thọ Phú); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

TT	Họ và tên	Tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH bắt buộc để tính trợ cấp			Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế		Thời điểm tinh giản biên chế	Được hưởng chính sách			Lý do tinh giản
					Số năm, tháng đóng BHXH		Số năm làm công việc NN,ĐH hoặc có PCKV hệ số 0,7 trở lên				Về hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc ở cơ quan không sử dụng kinh phí thường xuyên từ NSNN	Thôi việc ngay	
					Năm	Tháng		Tuổi	Tháng					
15	Nguyễn Viết Thịnh	29/12/1968	TC	CC địa chính, NN, XD và MT xã Xuân Lộc	32 năm	02 tháng		56 tuổi		01/01/2025	x			CC dôi dư do sáp nhập ĐVHC cấp xã theo NQ số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (nhập xã Xuân Thịnh vào xã Xuân Lộc); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
8	**Huyện Nga Sơn (02 người)**													
16	Hoàng Văn Sáu	01/4/1965	TC	Chỉ huy trưởng QS xã Nga Trung	24 năm	04 tháng		59 tuổi	08 tháng	01/01/2025	x			CC dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Nga Bạch và xã Nga Trung thành xã Nga Hiệp); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.
17	Hỏa Văn Lụa	14/4/1964	TC	Chủ tịch Hội cựu chiến binh xã Nga Trung	21 năm	09 tháng		60 tuổi	08 tháng	01/01/2025	x			CB dôi dư do sắp xếp lại đơn vị HC cấp xã theo Nghị quyết số 1238/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội (nhập xã Nga Bạch và xã Nga Trung thành xã Nga Hiệp); về theo Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

Danh sách này có 17 người.

Phụ lục số 02b

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN TINH GIẢN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 29/2023/NĐ-CP NGÀY 03/6/2023 CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa

TT	Họ và tên	Tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ/chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Số năm đóng BHXH bắt buộc để tính trợ cấp			Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế		Thời điểm tinh giản biên chế	Được hưởng chính sách			Lý do tinh giản
					Số năm, tháng đóng BHXH		Số năm làm công việc NN,ĐH hoặc có PCKV hệ số 0,7 trở lên				Về hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc ở cơ quan không sử dụng kinh phí thường xuyên từ NSNN	Thôi việc ngay	
					Năm	Tháng		Tuổi	Tháng					
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*
I	**Khối Hành chính Cấp xã**													
1	**Huyện Thạch Thành (01 người)**													
1	Lê Xuân Dương	05/11/1966	Đại học	Chủ tịch UBND thị trấn Vân Du	37 năm	06 tháng		58 tuổi	01 tháng	01/01/2025	x			Trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế cán bộ xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, cá nhân có đơn tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế được cơ quan quản lý trực tiếp đồng ý
2	**Huyện Hoằng Hóa (01 người)**													
2	Nguyễn Văn An	18/5/1966	Đại học	Chủ tịch UBND xã Hoằng Cát	24 năm	01 tháng		59 tuổi		01/6/2025	x			Trong năm thực hiện xét tinh giản biên chế cán bộ xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ, cá nhân có đơn tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế được cơ quan quản lý trực tiếp đồng ý

Danh sách này có 02 người./.